



TRW Mounting Fluid

Ngày ban hành: 2026-09-14

Mục 1: Nhận dạng hóa chất và thông tin về nhà cung cấp

Định danh sản phẩm

Tên thương mại

TRW Mounting Fluid

Số mặt hàng

32960018, 32960018.Z

Các mục đích sử dụng đã xác định và khuyến cáo không sử dụng

Các mục đích sử dụng đã xác định liên quan

dầu bôi trơn

Không phù hợp để sử dụng trong

Giới hạn cho người sử dụng chuyên nghiệp.

Thông tin chi tiết về nhà cung cấp bảng dữ liệu an toàn

SDS được lập bởi

Global Division B Product Compliance Mgmt. System (BWC)

Nhà cung cấp

ZF (Thailand) Limited

Địa chỉ

188 Spring Tower,
20th Floor,
Unit No. 8 – 10,
Phayathai Rd., Tung Phayathai Subdistrict,
Ratchathewi District
10400 Bangkok
Thái Lan

Điện thoại

+66 25216520

Email

msds.zf-aftermarket@zf.com

Fax

+66 25522969

Trang web

www.zf.com/contact



TRW Mounting Fluid

Ngày ban hành: 2026-09-14

Người liên hệ

Global Division B Product Compliance Mgmt. System (BWC)

Email

msds.zf-aftermarket@zf.com

Số điện thoại khẩn cấp

+84-869587705, 84-243-8697501; +49 89 19 240

Có thể liên hệ ngoài giờ làm việc

Có

Mục 2: Nhận dạng đặc tính nguy hiểm của hóa chất

Phân loại hóa chất hoặc hỗn hợp

Không được phân loại là nguy hiểm theo Thông tư 32/2017/TT-BCT.

Các thành phần nhãn

Sản phẩm không được phân loại là nguy hiểm, do đó không yêu cầu ghi nhãn theo Thông tư 32/2017/TT-BCT.

Các môi nguy khác

Không có dữ liệu

Mục 3: Thông tin về thành phần các chất

Hỗn hợp

Sản phẩm dựa trên

dầu este

Dầu Polyalkylene glycol

Sơn

Thông tin bổ sung về chất

Không có thành phần nguy hiểm



TRW Mounting Fluid

Ngày ban hành: 2026-09-14

Mục 4: Biện pháp sơ cứu về y tế

Mô tả các biện pháp sơ cứu

Hít vào

Di chuyển nạn nhân tới nơi thoáng khí. Cần được chăm sóc y tế nếu các biểu hiện/ triệu chứng vẫn còn. Giữ ấm và để bệnh nhân nghỉ ngơi. Nếu thấy thở ngắt quãng hoặc ngừng thở, hãy tiến hành hô hấp nhân tạo.

Tiếp xúc với da

Cởi bỏ quần áo bị nhiễm bẩn. Nếu vùng kích ứng lan rộng, tìm kiếm sự chăm sóc y tế. Trong trường hợp bị chạm vào, ngay lập tức rửa sạch da bằng thật nhiều nước.

Tiếp xúc với mắt

Ngay lập tức rửa bằng thật nhiều nước, và cả các mí mắt, trong ít nhất 10 phút. Liên hệ với chuyên gia nếu hiện tượng kích ứng ở mắt kéo dài.

Nuốt/Ăn vào

KHÔNG ĐƯỢC gây nôn. Xúc miệng bằng nước. Đưa nạn nhân ra chỗ không khí trong lành.

Triệu chứng và tác động quan trọng, cấp tính và chậm

Không có triệu chứng nào được biết hoặc được cho là có.

Chỉ dẫn về chăm sóc y tế ngay lập tức và điều trị đặc biệt nếu cần

: Điều trị theo triệu chứng.

Mục 5: Biện pháp xử lý khi có hỏa hoạn

Phương tiện chữa cháy

Chất chữa cháy phù hợp

Dùng bụi nước, bột chịu cồn, hóa chất khô hoặc cacbon dioxit.

Phương tiện dập lửa không phù hợp

Tia nước dung tích lớn.

Nguy cơ đặc biệt phát sinh từ hóa chất hoặc hỗn hợp

Carbon ôxit

Nitơ ôxit (NOx)

Khuyến cáo cho lực lượng chữa cháy

Thiết bị bảo hộ đặc biệt cho đội chữa cháy

Trong trường hợp hỏa hoạn, đeo các dụng cụ thở cá nhân. Sử dụng các thiết bị bảo hộ cá nhân. Tiếp xúc với các sản phẩm phân hủy có thể là một nguy cơ đối với sức khỏe.



TRW Mounting Fluid

Ngày ban hành: 2026-09-14

Khác

Biện pháp trong trường hợp cháy

Quy trình chuẩn dùng trong cháy nổ hóa chất.

Mục 6: Biện pháp phòng ngừa, ứng phó khi có sự cố

Biện pháp phòng ngừa cá nhân, thiết bị bảo hộ và quy trình khẩn cấp

Di tản mọi người tới các khu vực an toàn.

Sử dụng các thiết bị bảo hộ cá nhân.

Tham khảo các biện pháp bảo hộ liệt kê trong phần 7 và 8.

Biện pháp phòng ngừa môi trường

Cố gắng phòng tránh các vật liệu đi vào đường ống hoặc đường nước. Ngăn ngừa việc rò rỉ hoặc tràn đổ tiếp theo nếu việc làm này an toàn. Các nhà chức trách địa phương cần được thông báo nếu xảy ra sự cố tràn đổ lớn không thể kiểm soát được.

Phương pháp và vật liệu để cô lập và làm sạch

Kiểm chế chất tràn đổ, sau đó thu gom bằng vật liệu thấm không cháy (e.g. cát, đất, đất diatomit, chất khoáng) và giữ trong thùng chứa để tiêu hủy theo quy định nhà nước/địa phương (xem phần 13).

Tham khảo các phần khác

Về bảo hộ cá nhân, xem phần 8.

Mục 7: Yêu cầu về sử dụng, bảo quản

Biện pháp phòng ngừa an toàn khi xử lý

Các biện pháp phòng ngừa khi thao tác

Về bảo hộ cá nhân, xem phần 8.

Cấm hút thuốc, ăn uống tại khu vực sử dụng.

Vệ sinh chung

Rửa tay và mặt trước khi nghỉ giải lao và ngay sau khi thao tác với sản phẩm.

Điều kiện lưu trữ an toàn, bao gồm các yếu tố không tương thích

Giữ thùng chứa đóng kín khi không sử dụng. Để tại nơi khô ráo, mát mẻ và thông gió tốt. Các bình chứa đã mở phải được đóng gài lại cẩn thận và giữ theo chiều thẳng đứng để tránh rò rỉ. Lưu trữ theo các quy định đặc biệt của quốc gia. Chứa trong các thùng có dán nhãn đúng.



TRW Mounting Fluid

Ngày ban hành: 2026-09-14

Mục đích sử dụng cụ thể

Không có dữ liệu

Mục 8: Kiểm soát phơi nhiễm/yêu cầu về thiết bị bảo vệ cá nhân

Thông số kiểm soát

Giới hạn phơi nhiễm

Không chứa các chất có giá trị giới hạn phơi nhiễm nghề nghiệp.

DNEL/DMEL

Tên sản phẩm/chất (Số CAS/Số EC)	Loại	Phơi nhiễm	Giá trị	Dân số	Tác động
bis(4-(1,1,3,3-tetramethylbutyl)phenyl)amine (-/-)	DNEL	Mãn tính (dài hạn) Hít phải	49,3 mg/m ³	Người lao động	Toàn thân
bis(4-(1,1,3,3-tetramethylbutyl)phenyl)amine (-/-)	DNEL	Mãn tính (dài hạn) Qua da	14 mg/kg bw/day	Người lao động	Toàn thân

Biện pháp kiểm soát phơi nhiễm

Các biện pháp kiểm soát kỹ thuật phù hợp

không có gì

Bảo vệ mắt/mặt

Kính bảo hộ có tấm chắn bảo vệ hai bên

Bảo vệ tay

Vật liệu: Cao su nitrile

Thời gian thấm: > 10 min

Chỉ số bảo vệ: Loại 1

Nếu tiếp xúc thường xuyên và lâu dài, dùng găng tay bảo hộ. Thời gian hỏng trên hết phụ thuộc vào chất liệu, độ dày và loại găng tay và do đó phải được đo trong từng trường hợp.

Bảo vệ da khác

Chọn đồ bảo hộ theo loại, nồng độ và lượng các chất nguy hiểm theo từng nơi làm việc cụ thể.

Bảo hộ hô hấp

Không bắt buộc; ngoại trừ trường hợp có aerosol được tạo thành.

Bộ lọc loại A-P



TRW Mounting Fluid

Ngày ban hành: 2026-09-14

Nguy cơ nhiệt

không bắt buộc

Mục 9: Đặc tính lý, hóa của hóa chất

Thông tin về các tính chất lý hóa cơ bản

Trạng thái vật lý

Chất lỏng

Màu sắc

màu đỏ

Mùi

đặc tính

Ngưỡng mùi

chưa có dữ liệu

Điểm nóng chảy / điểm đóng băng

chưa có dữ liệu

Điểm sôi hoặc điểm sôi ban đầu và khoảng sôi

chưa có dữ liệu

Tính dễ cháy

Không áp dụng được

Giới hạn nổ thấp và cao

chưa có dữ liệu

Điểm chớp cháy

≥ 200 °C

Phương pháp

Phương pháp: cốc hở

Nhiệt độ tự cháy

chưa có dữ liệu

Nhiệt độ phân hủy

chưa có dữ liệu

pH

Không áp dụng được chất/hỗn hợp không thể hòa tan (trong nước)



TRW Mounting Fluid

Ngày ban hành: 2026-09-14

Độ nhớt động học

~ 115 mm²/s

Phương pháp

40 °C

Độ nhớt động

chưa có dữ liệu

Độ tan

Không tan trong nước; Không có dữ liệu về độ tan trong các dung môi khác.

Độ hòa tan trong nước

Không tan trong nước

Hệ số phân bố n-octanol/nước

chưa có dữ liệu

Áp suất hơi

< 0,001 hPa

Mật độ và/hoặc tỷ trọng tương đối

~ 0,96 g/cm³

Phương pháp

20 °C

Tỷ trọng tương đối

0,960 (20 °C)

Tỷ trọng hơi tương đối

chưa có dữ liệu

Phương pháp

(20 °C) Chất tham khảo: Nước

Tính toán giá trị.

Tốc độ bay hơi

chưa có dữ liệu

Tính chất nổ

Không gây nổ

Tính chất oxy hóa

chưa có dữ liệu

VOC %

chưa có dữ liệu



TRW Mounting Fluid

Ngày ban hành: 2026-09-14

Đặc tính hạt

Không có dữ liệu

Thông tin khác

Không có dữ liệu

Mục 10: Mức ổn định và phản ứng của hóa chất

Tính phản ứng

Không có mối nguy nào được nhắc đến cụ thể.

Tính ổn định hóa học

Ổn định trong các điều kiện thông thường.

Khả năng xảy ra phản ứng nguy hiểm

Không phản ứng nguy hiểm nào được biết đến trong điều kiện sử dụng thường.

Điều kiện cần tránh

Không điều kiện cụ thể nào được đề cập đến.

Các vật liệu không tương thích

Không có vật liệu đặc biệt nào được đề cập tới.

Sản phẩm phân hủy nguy hiểm

Không phân hủy nếu được lưu trữ và ứng dụng như chỉ dẫn.

Mục 11: Thông tin về độc tính

Thông tin về tác động độc tính

Độc tính cấp

Dựa trên các dữ liệu có sẵn thì các tiêu chí phân loại không được đáp ứng.

Ăn mòn/kích ứng da

Dựa trên các dữ liệu có sẵn thì các tiêu chí phân loại không được đáp ứng.

Tổn thương/khó chịu mắt nghiêm trọng

Dựa trên các dữ liệu có sẵn thì các tiêu chí phân loại không được đáp ứng.

Nhạy cảm đường hô hấp hoặc da

Dựa trên các dữ liệu có sẵn thì các tiêu chí phân loại không được đáp ứng.



TRW Mounting Fluid

Ngày ban hành: 2026-09-14

Độc gây đột biến tế bào mầm

Dựa trên các dữ liệu có sẵn thì các tiêu chí phân loại không được đáp ứng.

Độc tố gây ung thư

Dựa trên các dữ liệu có sẵn thì các tiêu chí phân loại không được đáp ứng.

Độc tính liều lặp lại

chưa có dữ liệu

Độc tính sinh sản

Dựa trên các dữ liệu có sẵn thì các tiêu chí phân loại không được đáp ứng.

STOT-phơi nhiễm đơn

Dựa trên các dữ liệu có sẵn thì các tiêu chí phân loại không được đáp ứng.

STOT-phơi nhiễm lặp lại

Dựa trên các dữ liệu có sẵn thì các tiêu chí phân loại không được đáp ứng.

Nguy cơ hít vào

Dựa trên các dữ liệu có sẵn thì các tiêu chí phân loại không được đáp ứng.

Thông tin về các mối nguy khác

Tính chất gây rối loạn nội tiết

Không áp dụng được

Mục 12: Thông tin về sinh thái

Độc tính

Độc tính cấp tính

Dựa trên các dữ liệu có sẵn thì các tiêu chí phân loại không được đáp ứng

Độ độc

chưa có dữ liệu

Thủy sinh

chưa có dữ liệu

Đất

chưa có dữ liệu

Độc tính cá cấp tính

chưa có dữ liệu

Độc tính tảo cấp tính

chưa có dữ liệu



TRW Mounting Fluid

Ngày ban hành: 2026-09-14

Độc tính giáp xác cấp tính

chưa có dữ liệu

Độc tính vi/macro sinh vật

chưa có dữ liệu

Độc tính mãn tính

Dựa trên các dữ liệu có sẵn thì các tiêu chí phân loại không được đáp ứng.

Độ bền và khả năng phân hủy

Tên sản phẩm / chất Số CAS / EC	Loại thử nghiệm	Thời gian	Đường phơi nhiễm	Sự phân hủy	Phương pháp / Hướng dẫn
TRW Mounting Fluid -	Phân hủy sinh học sơ cấp	28 d	Than hoạt tính	>= 60 %	OECD 301F

Khả năng tích lũy sinh học

chưa có dữ liệu

Khả năng di chuyển trong đất

Tính di động

chưa có dữ liệu

Kết quả đánh giá PBT và vPvB

Kết quả đánh giá PBT và vPvB

Không áp dụng được

Đặc tính gây rối loạn nội tiết

Không áp dụng được

Các tác động bất lợi khác

Không có thông tin.

Mục 13: Thông tin về thải bỏ

Phương pháp xử lý chất thải

Cần nhắc khi xử lý chất thải

Không được đổ sản phẩm vào cống, rãnh, mương, máng, nơi nước chảy hoặc vớt xuống đất.

Bao gói

Bao bì không được mở gói đúng cách phải được xử lý là sản phẩm chưa sử dụng. Tiêu hủy các sản phẩm thải hoặc các thùng chứa đã qua sử dụng theo các quy định của địa phương.



TRW Mounting Fluid

Ngày ban hành: 2026-09-14

Mục 14: Thông tin khi vận chuyển

Số UN

Không áp dụng được

Tên vận chuyển đúng theo UN

Tên vận chuyển thích hợp ADR / RID / ADN

Không áp dụng được

Nhóm nguy hiểm vận chuyển

Nhãn

Không áp dụng được

Phân loại ADR / RID

Không áp dụng được

Mã phân loại ADR / RID

Không áp dụng được

Số nhận dạng nguy hiểm ADR / RID

Không áp dụng được

Phân loại IMDG

Không áp dụng được

Phân loại IATA

Không áp dụng được

Phân loại ADN

Không áp dụng được

Mã lớp ADN

Không áp dụng được

Nhóm đóng gói

Không áp dụng được

Nguy cơ đối với môi trường

Không áp dụng được

IMDG Chất gây ô nhiễm biển

Không áp dụng được

Các biện pháp phòng ngừa đặc biệt cho người sử dụng

Không áp dụng được



TRW Mounting Fluid

Ngày ban hành: 2026-09-14

Vận chuyển hàng rời bằng đường biển theo quy định IMO

Không áp dụng cho sản phẩm khi được cung cấp.

Mục 15: Thông tin về pháp luật

Quy định pháp luật về an toàn, sức khỏe và môi trường áp dụng cho hóa chất hoặc hỗn hợp

Quy định quốc gia

Nghị định thư Montreal Không áp dụng được

Công ước Rotterdam (Đồng thuận dựa trên nguyên tắc được Báo trước và Cung cấp thông tin)

Không áp dụng được

Công ước Stockholm (Chất ô nhiễm Hữu cơ Khó phân hủy) Không áp dụng được

Các thông tin pháp luật về an toàn, sức khỏe và môi trường đối với hóa chất

Luật Hóa Chất số 06/2007/QH12

Đánh giá an toàn hóa chất

Không có dữ liệu



TRW Mounting Fluid

Ngày ban hành: 2026-09-14

Mục 16: Các thông tin cần thiết khác, bao gồm các thông tin khi xây dựng và hiệu đính Phiếu an toàn hóa chất

Viết tắt

AIIC - Kiểm kê Hóa chất Công nghiệp Úc; ANTT - Cơ quan Quốc gia về Vận tải trên Đất liền của Brazil; ASTM - Hiệp hội Hoa Kỳ về Thử nghiệm Vật liệu; bw - Trọng lượng cơ thể; CMR - Chất gây ung thư, chất gây đột biến hoặc ngộ độc sinh sản; DIN - Tiêu chuẩn của Viện Tiêu chuẩn hóa của Đức; DSL - Danh sách các Chất Nội địa (Canada); ECx - Nồng độ liên quan đến x% đáp ứng; ELx - Tốc độ chất liệu liên quan đến x% đáp ứng; EmS - Bảng Tình trạng khẩn cấp; ENCS - Hóa chất Hiện có và Mới (Nhật Bản); ErCx - Nồng độ liên quan đến x% đáp ứng tốc độ tăng trưởng; ERG - Hướng dẫn Phản ứng Tình trạng khẩn cấp; GHS - Hệ thống Hải hòa Toàn cầu; GLP - Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm; IARC - Cơ quan Nghiên cứu Ung thư Toàn cầu; IATA - Hiệp hội Hàng không Toàn cầu; IBC - Mã Quốc tế về Xây dựng và Thiết bị Tàu chuyên chở Hóa chất Độc hại; IC50 - Nồng độ ức chế tối đa 50% tăng trưởng ở đối tượng thử nghiệm; ICAO - Tổ chức Hàng không Dân dụng Quốc tế; IECSC - Kiểm kê Hóa chất Hiện có tại Trung Quốc; IMDG - Hàng hải Quốc tế về Hàng nguy hiểm; IMO - Tổ chức Hàng hải Quốc tế; ISHL - Luật Sức khỏe và An toàn ngành (Nhật Bản); ISO - Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế; KECI - Kiểm kê Hóa chất hiện có Hàn Quốc; LC50 - Nồng độ gây chết người đối với 50% đối tượng được thử nghiệm; LD50 - Liều lượng gây chết người đối với 50% đối tượng được thử nghiệm (Liều lượng Gây chết người Trung bình); MARPOL - Quy ước Quốc tế về Phòng chống Ô nhiễm từ Tàu thuyền; n.o.s. - Không được Quy định Khác; Nch - Tiêu chuẩn Chile; NO(A)EC - Không quan sát thấy nồng độ gây tác dụng (bất lợi); NO(A)EL - Không quan sát thấy mức độ gây tác dụng (bất lợi); NOELR - Không quan sát thấy tốc độ chất liệu gây tác dụng phụ; NOM - Tiêu chuẩn Chính thức Mexico; NTP - Chương trình Độc học Quốc gia; NZIoC - Kiểm kê Hóa chất New Zealand; OECD - Tổ chức phát triển và hợp tác kinh tế; OPPTS - Văn phòng phòng chống ô nhiễm và an toàn hóa học; PBT - Chất Độc hại, Bền và Khó phân hủy; PICCS - Kiểm kê Hóa chất Philippines; (Q)SAR - (Định lượng) Mối quan hệ Hoạt động Cấu trúc; REACH - Quy định (EC) Số 1907/2006 của Hội đồng và Nghị viện châu Âu về Đăng ký, Đánh giá, Cấp phép và Hạn chế Hóa chất; SADT - Nhiệt độ Phân hủy Tự tăng tốc; SDS - Phiếu an toàn hóa chất; TCSI - Kiểm kê Hóa chất Đài Loan; TDG - Vận chuyển Hàng hóa Nguy hiểm; TECI - Bảng kê khai tồn kho hóa chất hiện tại của Thái Lan; TSCA - Đạo luật Kiểm soát Độc chất (Hoa Kỳ); UN - Liên Hiệp Quốc; UNRTDG - Khuyến nghị của Liên hiệp quốc về Vận chuyển Hàng hóa Nguy hiểm; vPvB - Rất bền và rất Khó phân hủy; WHMIS - Hệ thống Thông tin An toàn Hóa chất Nơi làm việc



TRW Mounting Fluid

Ngày ban hành: 2026-09-14

Khác

Thông tin bổ sung

Phiếu dữ liệu an toàn này chỉ áp dụng cho các sản phẩm được đóng gói và dán nhãn gốc. Không được sao chép hoặc chỉnh sửa thông tin trong phiếu này khi chưa có sự đồng ý rõ ràng bằng văn bản của chúng tôi. Việc chuyển tiếp tài liệu này chỉ được phép thực hiện trong mức độ được luật pháp yêu cầu. Bất kỳ việc phát tán nào khác, đặc biệt trong phạm vi công cộng, các phiếu dữ liệu an toàn của chúng tôi (ví dụ tài liệu để tải xuống từ Internet) đều không được phép thực hiện khi chưa có sự đồng ý rõ ràng bằng văn bản của chúng tôi. Chúng tôi cung cấp cho khách hàng của mình bảng chỉ dẫn an toàn sửa đổi phù hợp với quy định pháp luật. Khách hàng có trách nhiệm chuyển bảng chỉ dẫn an toàn và bất kỳ thay đổi kèm theo nào tới khách hàng riêng, nhân viên và những người dùng khác của sản phẩm của mình. Chúng tôi không chịu trách nhiệm rằng bản chỉ dẫn an toàn được cung cấp bởi bên thứ 3 đã được cập nhật. Tất cả các thông tin và hướng dẫn trong bảng dữ liệu an toàn này được biên soạn với kiến thức tốt nhất của chúng tôi và dựa trên thông tin sẵn có. Các thông số được dùng để mô tả các sản phẩm liên quan đến các biện pháp an toàn cần thiết; chúng không đại diện cho một sự bảo đảm cho tính chất, cũng như đảm bảo cho sự phù hợp của sản phẩm đối với các ứng dụng cụ thể và không thành lập các quan hệ hợp đồng giá trị pháp lý. Sự tồn tại của phiếu dữ liệu an toàn dành cho một khu vực tài phán cụ thể không nhất thiết có nghĩa là việc nhập khẩu hay sử dụng trong khu vực tài phán đó là hợp pháp. Nếu quý vị có bất kỳ thắc mắc nào, vui lòng liên hệ với bên liên lạc bán hàng chịu trách nhiệm của quý vị hoặc đối tác giao dịch được ủy quyền.